TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST- KDTM	*Yên Mỹ, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/TLST-KDTM ngày 13 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V.

Địa chỉ: Tháp B, số 35 H, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Mai H – Giám đốc chi nhánh ngân hàng TMCP đầu tư B;

Theo văn bản ủy quyền số 8695/QĐ - BIDV ngày 28/10/2016, của tổng giám đốc.

Người được bà Nguyễn Thị Mai H ủy quyền lại: Ông Lê Phương K – Trưởng phòng QLKH cá nhân – Chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển B.

Theo văn bản quyền số 1264/UQ – BIDV. BHY

*Bị đơn: Vợ chồng: ông Nguyễn Duy C – sinh năm 1960 và Bà Phùng Thị L – sinh năm 1965.

Đều có địa chỉ: thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Duy C và bà Phùng Thị L phải trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền gốc 377.200.000 đ (Ba trăm bảy mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng) cộng số tiền lãi phát sinh tính đến ngày 09/8/2017 là 456.359.827 (Bốn trăm năm

mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi chín nghìn, tám trăm hai mươi bảy đồng), tổng cộng bằng gốc và lãi bằng 833.559.827 đồng. với lộ trình như sau:

Đối với số tiền gốc 377.200.000 đồng ông C bà L thanh toán trả ngân hàng như sau: Trả thành nhiều kỳ và vào ngày cuối cùng của tháng, cụ thể:

Năm 2017 thanh toán trả 04 kỳ:

+ Kỳ 1: Tháng 9/2017 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng 17.200.000 đồng.

+ Kỳ 2: Tháng 10/2017 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng 20.000.000 đồng.

+ Kỳ 3: Tháng 11/2017 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng 20.000.000 đồng.

+ Kỳ 4: Tháng 12/2017 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng 20.000.000đồng.

***Năm 2018 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng mỗi tháng 25.000.000 đồng**.

Quý I: năm 2019 ông C bà L thanh toán trả ngân hàng toàn bộ số tiền lãi các khoản 456.359.827 đồng.

Trường hợp ông C bà L thực hiện thanh toán khoản tiền gốc đúng lộ trình cam kết thì ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V miễn toàn bộ số tiền lãi là 456.359.827 đồng và số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 10/8/2017, với mức lãi theo hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ, ngày 18/10/2011, giữa Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát triển H – Phòng giao dịch V với vợ chồng ông Nguyễn Duy C và Bà Phùng Thị L.

Nếu vợ chồng ông Nguyễn Duy C và bà Phùng Thị L không thực hiện thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản tiền gốc theo đúng lộ trình trên thì ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản đảm bảo là thửa đất số 418 tờ bản đồ số 35 diện tích 207m2 đứng tên ông Nguyễn Duy C và bà Phùng Thị L tại thôn B, xã Y, huyện Y, Hưng Yên, theo hợp đồng thế chấp được lập ngày 14/10/2011, giữa Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát triển H – Phòng giao dịch V với vợ chồng ông Nguyễn Duy C và Bà Phùng Thị L để thu hồi khoản nợ bao gồm khoản nợ gốc còn lại và lãi tính đến ngày 09/8/2017 là 456.359.827 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 10/8/2017 với mức lãi suất theo theo hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐ, ngày 18/10/2011, giữa Chi nhánh ngân hàng đầu tư và phát triển H – Phòng giao dịch V với vợ chồng ông Nguyễn Duy C và Bà Phùng Thị L cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về án phí: Ngân hàng đầu tư và phát triển V và vợ chồng ông Nguyễn Duy C, bà Phùng Thị L mỗi bên tự nguyện nộp 9.251.000đ *(chín triệu, hai trăm năm mươi mốt nghìn đồng).* Ngân hàng đầu tư và phát triển V được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.320.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 011758, ngày 07/6/2017 của Chi cục thiu hành án dân sự huyện Yên Mỹ, số tiền còn lại 9.069.000đ *(chín triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng)* hoàn trả Ngân hàng đầu tư và phát triển V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự

thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Hữu Tăng